

Số: 16/18/QĐ-UBND

Kim Bảng, ngày 19 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội
và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG KIM BẢNG


Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;
Căn cứ Quyết định số 1789/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội
và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND phường Kim Bảng: số 14/NQ-HĐND
ngày 19/12/2025 về phát triển kinh tế xã hội năm 2026; số 15/NQ-HĐND ngày
19/12/2025 về phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2026-2030; số 16/NQ-HĐND
ngày 19/12/2025 về dự toán, phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;
Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân
sách nhà nước năm 2026 cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường Kim Bảng.
(Theo phụ lục chi tiết kèm theo Quyết định)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng HĐND-UBND phường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị
có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. 

Nơi nhận:

- Sở Tài chính (để b/c);
- TTĐU, HĐND, UBND phường;
- Như điều 2;
- Lưu VT, KTHT&ĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phạm Đại Vương



NHIỆM VỤ THU CHI THƯỜNG XUYÊN NGÂN SÁCH PHƯỜNG NĂM 2026

Của đơn vị: Trường Mầm non Chu Văn An phường Kim Bảng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1618 /QĐ-UBND ngày 19/12/2025 của UBND phường Kim Bảng)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Chỉ tiêu	Dự toán thu NSNN năm 2026	Dự toán chi năm 2026				Ghi chú
			Tổng số	Chia ra			
				Kinh phí thực hiện tự chủ	Kinh phí không thực hiện tự chủ	Quỹ khen thưởng theo NĐ 73	
I	Thu ngân sách Nhà nước						
II	Chi ngân sách		8.217.566	7.113.312	731.520	372.734	
	Chi sự nghiệp giáo dục		8.217.566	7.113.312	731.520	372.734	

Ghi chú:

Chi ngân sách:

- Dự toán giao năm 2026 đã có mức lương, quỹ khen thưởng 10% theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ, kinh phí nâng lương năm 2026; bảo hiểm 20,5% đối với QLNN, 21,5% đối với sự nghiệp, hoạt động công tác Đảng theo QĐ số 99/QĐ-TW ngày 30/5/2012; đã có đủ các loại phụ cấp theo quy định của Nhà nước (phụ cấp chức vụ, phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp thâm niên nghề, phụ cấp ngành...); kinh phí chi hoạt động thường xuyên phân bổ theo tiêu chí 25 tr đ/biên chế có mặt/năm.

- Kinh phí không giao tự chủ gồm: Kinh phí thực hiện miễn học phí theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP và Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh: 725,760 triệu đồng thực hiện đối trừ 40% làm nguồn chi lương và 60% làm nguồn chi hoạt động; Kinh phí miễn giảm tiền ăn trưa cho trẻ 3-5 tuổi: 5,760 triệu đồng;

- Năm 2026 đơn vị xây dựng phương án thực hiện tự chủ theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021; Nghị định 111/2025/NĐ-CP của Chính phủ, căn cứ vào dự toán được giao đơn vị lập dự toán theo MLNSNN và có bản thuyết minh chi tiết gửi về Phòng Kinh tế, hạ tầng và đô thị thẩm định.